

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày: 15-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Độ, ông Tòng Văn Châm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tòng Thị Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 12/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 02/11/2023 đối với bị cáo:

Mùa A S, sinh năm: 1991 tại xã L, huyện S, tỉnh Sơn La; số định danh cá nhân: 014091xxxxxx; nơi cư trú: Bản N, xã L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Mùa A G và bà Hạng Thị C; có vợ là Giàng Thị C1 và có 05 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00' ngày 20/7/2023, tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện Sốp Cộp làm nhiệm vụ tại khu vực bản K, xã L, huyện Sốp Cộp phát hiện bắt quả tang tại cửa hàng tạp hóa của Mùa A S, sinh năm 1991 trú tại bản N, xã L, huyện Sốp Cộp, đang nuôi, nhốt 02 cá thể rùa còn sống (nghỉ là rùa đầu to). Vật chứng thu giữ gồm: 02 cá thể Rùa còn sống được đánh số thứ tự 1 và 2; 02 chiếc tất chân màu đen và 01 túi nilon màu xanh để đựng 02 cá thể Rùa.

Kết luận giám định hình thái động vật số 1167/STTNSV ngày 21/7/2023 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt

Nam kết luận:

- *Xác định tên loài động vật: 02 cá thể động vật còn sống được đánh số thứ tự từ 1 đến 2 là loài Rùa đầu to, có tên khoa học là *Platysternon megacephalum*, lớp Bò sát (Reptilia).*

- *Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:*

+ *Loài Rùa đầu to có trên trong phụ lục I, danh mục các loại nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ.*

+ *Loài Rùa đầu to cũng có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.*

Trong quá trình điều tra, bị can Mùa A S khai nhận hành vi như sau: Khoảng 20 giờ ngày 19/7/2023, Mùa A S một mình đi bộ từ nhà cầm theo chài đến khu vực suối N, đoạn chảy qua bản K, xã L đánh, bắt cá. Trong quá trình đánh cá, S nhìn thấy 02 cá thể rùa còn sống có đặc điểm đầu to, đuôi dài đang nằm ở khu vực bờ suối. S liền dùng tay bắt lấy 02 cá thể rùa trên rồi tháo 02 chiếc tất chân đang đi cho mỗi cá thể Rùa vào trong 01 chiếc tất. Sau đó S nhặt 01 chiếc túi nilon màu xanh để đựng 02 cá thể Rùa mang về cửa hàng tạp hóa của S ở bản K, xã L, huyện S. Khi về đến cửa hàng, S để túi nilon đựng 02 cá thể rùa ở trong gian bếp để nuôi nhốt với mục đích để làm thịt ăn. Đến khoảng 12 giờ ngày 20/7/2023, tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện Sốp Cộp đến cửa hàng kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số 58/CT-VKSSC ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Mùa A S về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ một năm đến một năm bốn tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ hai năm đến hai năm tám tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu xanh và 02 chiếc tất màu đen; chấp nhận việc xử lý 02 con rùa của Cơ quan điều tra.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, tại phiên tòa, Mùa A S thừa nhận hành vi nuôi nhốt 02 cá thể rùa đầu to có nguồn gốc do bị cáo bắt được ở khu vực suối Nậm Lạn, mục đích để làm thức ăn cho gia đình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám định. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội và ăn năn hối cải về hành vi của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là lao động chính trong gia đình có 05 con đều còn nhỏ và đang đi học. Vợ bị cáo không biết chữ. Mặc dù gia đình không thuộc hộ nghèo nhưng đông con và hoàn cảnh tương đối khó khăn. Động cơ phạm tội của bị cáo là tìm thức ăn cho gia đình mà không có mục đích nào khác. Bị cáo được chính quyền địa phương có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo cải tạo tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm môi trường sinh thái. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Nghề nghiệp của bị cáo là trồng trọt, gia đình đông con và có hoàn cảnh tương đối khó khăn. Do vậy, đề nghị của Kiểm sát viên về việc xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc túi nilon và 02 chiếc tát là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu

tiêu hủy. Đối với 02 cá thể rùa đầu to đã được cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Sốp Cộp bàn giao cho Trung tâm Cứu hộ, Bảo tồn và Phát triển sinh vật Vườn quốc gia Cúc Phương chăm sóc để tái thả về môi trường tự nhiên. Hội đồng xét xử xét thấy việc xử lý vật chứng như vậy là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về khắc phục nguyên nhân, điều kiện phạm tội: Hội đồng xét xử kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện Sốp Cộp, Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan chức năng tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường cho nhân dân. Nhất là các quy định về bảo vệ các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Mùa A S phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

- Xử phạt bị cáo Mùa A S 16 (*mười sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 (*ba mươi hai*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 15/11/2023*). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Mùa A S cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện S, tỉnh Sơn La, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Mùa A S nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) chiếc tất chân màu đen, đã cũ qua sử dụng, 01 (một) túi nilon màu xanh, đã cũ qua sử dụng; chấp nhận cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã bàn giao 02 cá thể rùa đầu to cho Trung tâm Cứu hộ, Bảo tồn và Phát triển sinh vật Vườn quốc gia Cúc Phương chăm sóc để tái thả về môi trường tự nhiên.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí

hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A S.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/11/2023)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA huyện Sốp Cộp;
- Chi cục THADS huyện Sốp Cộp;
- UBND xã L, huyện S;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam